TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAM RÔNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 30/2017/DS-ST Ngày: 19/9/2017 V/v Tranh chấp hợp đồng dân sự mua bán tài sản	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAM RÔNG
TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Ngọc Bình**.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông: **Trần Ngọc Bân.**

- Bà: **Nguyễn Thị Bé.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Minh Nguyệt** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Văn Biên -** Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2017; Tại hội trường trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Rông; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án lý số: 26/2017/TLST-DS ngày 15 tháng 6 năm 2017, về việc "*Tranh chấp hợp đồng dân sư mua bán tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2017/QĐXX-ST ngày 05 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn***: Ông **K' Ch**; Sinh năm 1946;

Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện R, tỉnh Đ.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Dương Đình N**, sinh năm: 1974; Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Đ.

Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. ***Bị đơn***: Ông **K' L**, sinh năm: 1978; Bà **K' D**, sinh năm: 1985;

Địa chỉ: Thôn P, xã N, huyện R, tỉnh Đ.

Ông K' L có mặt tại phiên tòa, bà K'D vắng mặt tại phiên tòa và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 22 tháng 5 năm 2017 của nguyên đơn ông K'Ch và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Dương Đình N trình bày:

Năm 2008, ông K'Ch nhờ ông K'L là trưởng thôn P, xã N, huyện R, tỉnh Đ lập danh sách các hộ dân có nhu cầu mua phân bón hóa học các loại để ông K'Ch trực

tiếp bán phân bón cho các hộ dân theo danh sách. Trong đó vợ chồng ông K' L, bà K' D mua 100kg phân NPK, 200kg phân hữu cơ với tổng số tiền là 2.493.000 đồng. Ông K'Ch đã yêu cầu vợ chồng ông K' L, bà K' D trả tiền nhiều lần và đến ngày 05/02/2015 ông K' L, bà K' D ký giấy khất nợ và hẹn đến ngày 30/01/2016 sẽ trả toàn bộ số tiền nợ mua phân bón nhưng đến nay chưa trả. Nay ông K'Ch yêu cầu Tòa án buộc vợ chồng ông ông K' L, bà K' D phải trả cho ông số tiền nợ mua phân bón với số tiền là 2.493.000 đồng. Ngoài ra ông K'Ch không có yêu cầu gì.

Tại các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa của bị đơn ông K' L, bà K' D trình bày:

Vào năm 2008, vợ chồng ông K' L, bà K' D có mua phân bón của ông K'Ch với số tiền là 2.493.000 đồng, ngày 05/02/2015 vợ chồng ông K' L, bà K' D ký giấy khất nợ và hẹn đến ngày 30/01/2016 sẽ trả toàn bộ số tiền nợ mua phân bón nhưng đến nay chưa trả. Qua yêu cầu khởi kiện của ông K' Ch thì vợ chồng ông K' L, bà K' D không chấp nhận yêu cầu khởi kiện với lý do phân kém chất lượng làm ảnh hưởng đến cây trồng. Ngoài ra vợ chồng ông K' L, bà K' D không có ý kiến gì thêm.

Vụ án được Tòa án hòa giải nhưng không thành.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, thư ký Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là cơ bản đúng theo quy định của pháp luật tố tụng; Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn K'Ch, buộc bị đơn ông K' L, bà K' D phải trả lại cho ông K'Ch số tiền nợ mua phân bón là 2.493.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn ông K' Ch, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Dương Đình N, bị đơn bà K' D vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Căn cứ Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Năm 2008 nguyên đơn ông K' Ch có mua bán phân bán cho bị đơn ông K' L, bà K' D với tổng số tiền là 2.493.000 đồng nhưng đến nay ông K' L, bà K' D chưa trả tiền nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ mua bán phân bón với tổng số tiền là 2.493.000 đồng. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự; Xác định quan hệ tranh chấp là "*Tranh chấp hợp đồng dân sư mua bán tài sản*".

[3] Xét về hợp đồng mua bán phân bón giữa ông K'Ch với ông K' L, bà K' D:

Năm 2008, ông K'Ch có xác lập hợp đồng mua bán phân bón với ông K' L, bà K' D, số lượng phân bón ông K' L, bà K' D mua của ông K'Ch gồm 100kg phân NPK, 200kg phân hữu cơ với tổng số tiền là 2.493.000 đồng. Ông K'Ch đã giao đủ số

lượng phân bón cho ông K’ L, bà K’ D, ông K’ L, bà K’ D chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền mua bán phân bón theo hợp đồng. Ngày 05/02/2015 ông K’ L, bà K’ D ký giấy khất nợ và hẹn đến ngày 30/01/2016 sẽ trả toàn bộ số tiền nợ mua phân bón nhưng đến nay chưa trả với lý do phân kém chất lượng làm ảnh hưởng đến cây trồng.

[4] Từ những căn cứ trên, xét ý kiến, yêu cầu của các bên cụ thể như sau:

Đối với yêu cầu khởi kiện của ông K’ Ch buộc ông K’ L, bà K’ D phải trả số tiền nợ mua phân bón với số tiền là 2.493.000 đồng và không yêu cầu trả lãi suất trong thời gian chậm thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng là cơ sở để chấp nhận. Do đó, buộc ông K’ L, bà K’ D phải thanh toán số tiền nợ mua bán phân bón cho ông K’ Ch với tổng số tiền là 2.493.000 đồng.

Đối với ý kiến của ông K’ L, bà K’ D về việc phân bón kém chất lượng làm ảnh hưởng đến cây trồng nhưng không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh; Căn cứ tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập được thì năm 2008 ông K’Ch bị UBND huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi buôn bán sản phẩm hàng hóa có mức chất lượng thực tế không đạt mức chất lượng mà nhà sản xuất đã công bố tiêu chuẩn chất lượng nên không đủ cơ sở để xác định việc sử dụng phân bón ảnh hưởng đến cây trồng.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Xét điều kiện kinh tế của bị đơn ông L, bà K’ D khó khăn thuộc diện hộ nghèo nên miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho nguyên đơn ông K’ Ch toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 430, 440 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử**:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông K’ Ch về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sư mua bán tài sản*” đối với bị đơn ông K’ L, bà K’ D.

Buộc bị đơn ông K’ L, bà K’ D phải thanh toán số tiền nợ mua bán phân bón theo hợp đồng cho nguyên đơn ông K’Ch với số tiền là 2.493.000 đồng (Hai triệu bốn trăm chín mươi ba ngàn đồng).

(*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự).*

2. Về án phí: Hoàn trả cho nguyên đơn ông K’ Ch số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2015/0003976 ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện R, tỉnh Đ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tóa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo trình tự phúc thẩm, đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSNDH. Đam Rông;
- CC THADS H. Đam Rông;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đặng Ngọc Bình